

Số: ~~1322~~1/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 21 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động**  
**của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Bình Phước**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và ngày 16/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Quyết định số 922/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Bình Phước;*

*Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tại Tờ trình số 394/TTr-TT.HĐTĐKT ngày 18/5/2021,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Bình Phước.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân



tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Bình Phước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, doanh nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Hội đồng TĐKT Trung ương;
- Ban TĐKT TW (Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh);
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Như Điều 3;
- Thường trực HĐTĐKT tỉnh (03 bản);
- LĐVP, Phòng NC;
- Lưu: VT.(H124)



**Trần Tuệ Hiền**



**QUY CHẾ**

**Tổ chức và hoạt động**

**của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Bình Phước**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1322/QĐ-UBND*

*ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước)*

**Chương I**

**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN  
CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG TỈNH**

**Điều 1. Chức năng**

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Bình Phước (sau đây gọi tắt là Hội đồng) là cơ quan tham mưu về công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh; có chức năng tham mưu, tư vấn giúp Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện một số nội dung nhiệm vụ về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Phước theo đúng quy định của pháp luật và tình hình thực tế của tỉnh.

2. Hội đồng có con dấu riêng để triển khai thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng**

1. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền; chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng thưởng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các quy định hiện hành.

3. Thực hiện sự phối hợp giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức nghề nghiệp trong việc phát hiện, tuyên truyền, giới thiệu, nhân rộng các mô hình tiêu biểu, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong các phong trào thi đua yêu nước.

4. Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn.

**Chương II**

**CƠ CẤU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG VÀ NHIỆM VỤ,  
QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG**

### **Điều 3. Cơ cấu Thành viên Hội đồng**

1. Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng:
  - Giám đốc Sở Nội vụ - Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng;
  - Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh - Phó Chủ tịch Hội đồng;
  - Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh - Phó Chủ tịch Hội đồng;
  - Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh - Phó Chủ tịch Hội đồng.
3. Các Ủy viên Hội đồng:
  - Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
  - Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
  - Trưởng ban Ban Nội chính Tỉnh ủy;
  - Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
  - Bí thư Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh;
  - Chánh Thanh tra tỉnh;
  - Giám đốc Sở Tài chính;
  - Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;
  - Giám đốc - Tổng biên tập Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước;
  - Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
  - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
  - Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam tỉnh;
  - Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh;
  - Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam tỉnh;
  - Bí thư Tỉnh đoàn;
  - Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh làm Ủy viên Thường trực Hội đồng.

### **Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng và Ủy viên Thường trực Hội đồng**

1. Chủ tịch Hội đồng:
  - a) Lãnh đạo mọi hoạt động của Hội đồng; chịu trách nhiệm trước Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh về hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh; chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng; phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng;



b) Quyết định triệu tập và chủ trì các phiên họp Hội đồng, trường hợp vắng mặt ủy quyền Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng điều hành.

2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng (do Giám đốc Sở Nội vụ đảm nhiệm):

a) Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Cơ quan Thường trực Hội đồng (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh);

b) Tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng ban hành chương trình, kế hoạch hoạt động, công tác của Hội đồng;

c) Thường trực giải quyết công việc của Hội đồng, ký các văn bản của Hội đồng theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng;

d) Giúp Chủ tịch Hội đồng kiểm tra, giám sát, đôn đốc các thành viên Hội đồng tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và nhiệm vụ được giao; công tác khen thưởng của các cấp, các ngành theo chức năng, nhiệm vụ;

đ) Chuẩn bị nội dung họp Hội đồng, thay mặt Chủ tịch Hội đồng tham dự các cuộc họp có liên quan đến hoạt động của Hội đồng;

e) Chủ trì các phiên họp của Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền;

g) Là chủ tài khoản quỹ thi đua, khen thưởng tỉnh.

3. Phó Chủ tịch Hội đồng (do Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đảm nhiệm):

Chịu trách nhiệm phụ trách tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua và công tác khen thưởng của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp và các tổ chức nghề nghiệp; thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

4. Phó Chủ tịch Hội đồng (do Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh đảm nhiệm):

Chịu trách nhiệm phụ trách tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua trong công nhân, viên chức và người lao động thuộc các thành phần kinh tế; thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

5. Phó Chủ tịch Hội đồng (do Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đảm nhiệm):

Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh ở các cơ quan, đơn vị, địa phương để giúp Hội đồng trong việc nắm thông tin xét thi đua, khen thưởng, phát hiện những tập thể điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua để kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng và thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

6. Ủy viên Thường trực Hội đồng (Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh):

a) Điều hành Cơ quan Thường trực Hội đồng thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 6 Quy chế này;



b) Thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định (sử dụng bộ máy của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh để thẩm định; thực hiện thẩm quyền ký trình của Trưởng ban và sử dụng con dấu của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh).

c) Xem xét trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản hiệp y với các Bộ, ngành Trung ương khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ theo ngành, lĩnh vực chuyên môn thuộc quyền quản lý của Bộ, ngành Trung ương;

d) Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Điều 5 Quy chế này.

### **Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Ủy viên Hội đồng**

Các Ủy viên Hội đồng là Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh tham gia với tư cách là đại diện cho một tổ chức, được sử dụng bộ máy của cơ quan mình để thực hiện những nhiệm vụ theo quy định của Quy chế này. Ủy viên Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể như sau:

1. Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng;
2. Có trách nhiệm thực hiện kế hoạch hoạt động, chương trình, công tác của Hội đồng.
3. Theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, Cụm, Khối thi đua do Chủ tịch Hội đồng phân công và trực tiếp theo dõi phong trào thi đua thuộc phạm vi cơ quan, đơn vị, địa phương mình phụ trách, định kỳ 6 tháng, 1 năm báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng.
4. Có trách nhiệm phát hiện, giới thiệu các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, điển hình tiên tiến trong học tập, lao động, công tác,... đề xuất Hội đồng tham mưu cấp có thẩm quyền tặng thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, các giải thưởng và danh hiệu theo các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.
5. Tham dự đầy đủ và đóng góp ý kiến tại các phiên họp của Hội đồng. Trong trường hợp vắng mặt không tham dự cuộc họp Hội đồng, thành viên Hội đồng phải báo cáo và được sự đồng ý của Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng (trong trường hợp được ủy quyền); đồng thời cử cấp phó của mình họp thay để tiếp thu nội dung phiên họp và gửi ý kiến của mình bằng văn bản về các vấn đề được xin ý kiến về cơ quan thường trực Hội đồng để tổng hợp, báo cáo Hội đồng.
6. Tham gia ý kiến, bỏ phiếu đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định.
7. Được cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu về công tác thi đua, khen thưởng của Đảng, Nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh; tóm tắt thành tích của các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng theo quy định.
8. Thực hiện nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.



## **Điều 6. Nhiệm vụ của Cơ quan Thường trực của Hội đồng**

1. Ban Thi đua - Khen thưởng trực thuộc Sở Nội vụ là Cơ quan Thường trực của Hội đồng.

2. Cơ quan Thường trực của Hội đồng có nhiệm vụ:

a) Quản lý con dấu của Hội đồng;

b) Dự thảo kế hoạch và chương trình hoạt động, công tác của Hội đồng;

c) Hàng năm xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động của Hội đồng; chủ động triển khai, đôn đốc thực hiện kế hoạch, chương trình hoạt động đã được Hội đồng thông qua, ngoại trừ những việc thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng;

d) Thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định;

đ) Gửi hồ sơ, tài liệu cho các Thành viên Hội đồng nghiên cứu trước mỗi kỳ họp (trước 05 ngày); tổng hợp ý kiến của các Thành viên Hội đồng đối với các hồ sơ đề nghị công nhận mô hình tiêu biểu, điển hình tiên tiến xuất sắc cấp tỉnh; xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh” và các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước; chuẩn bị nội dung, chương trình họp Hội đồng. Sau khi có kết quả xét khen thưởng của Hội đồng, lập thủ tục, hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định;

e) Tổ chức triển khai thực hiện các kết luận của Hội đồng, giải quyết các công việc chuyên môn của Hội đồng và báo cáo kết quả với Chủ tịch Hội đồng; xử lý các thông tin, ý kiến đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng và hoạt động của Hội đồng theo định kỳ;

g) Xây dựng kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng và tham mưu Sở Nội vụ lập dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng hàng năm.

## **Chương III**

## **NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG**

### **Điều 7. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng**

1. Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, các kế hoạch, chương trình công tác của Hội đồng được thảo luận dân chủ và quyết định theo đa số. Các ý kiến khác nhau của Thành viên Hội đồng đều được tổng hợp báo cáo với Chủ tịch Hội đồng để xem xét, quyết định.

2. Hội đồng quyết định tập thể những vấn đề sau đây:



a) Đề xuất các chủ trương, chính sách, biện pháp triển khai công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh theo đúng chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và nhiệm vụ do Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

b) Quyết định kế hoạch, chương trình công tác theo chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương hoặc chỉ đạo của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Các quyết định của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 tổng số Thành viên Hội đồng nhất trí. Khi xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” và các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp nhà nước (từ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên), Hội đồng Thi đua - Khen thưởng từ cấp cơ sở đến cấp tỉnh phải họp và bỏ phiếu kín; tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản). Riêng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Anh hùng Lao động”, “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân”, tỷ lệ phiếu đồng ý phải đạt từ 90% trở lên” tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản).

#### **Điều 8. Chế độ hội họp**

1. Hội đồng tổ chức họp định kỳ 06 tháng một lần (trừ trường hợp đột xuất) để kiểm điểm, đánh giá phong trào thi đua, công tác khen thưởng và xem xét, đề nghị tặng thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” và các danh hiệu thi đua, hình thức khen cấp Nhà nước.

2. Trong trường hợp đột xuất không triệu tập được cuộc họp Hội đồng, cơ quan Thường trực Hội đồng gửi tài liệu và văn bản xin ý kiến đến từng thành viên Hội đồng, chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản các Thành viên Hội đồng xem xét, trả lời vào văn bản xin ý kiến và gửi đến Cơ quan Thường trực Hội đồng. Cơ quan Thường trực Hội đồng có trách nhiệm tổng hợp ý kiến và báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

3. Khi cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể triệu tập cuộc họp bất thường của Hội đồng.

#### **Điều 9. Công tác kiểm tra, giám sát của Hội đồng**

1. Hội đồng xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm, kiểm tra, giám sát theo chuyên đề và đột xuất trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để thực hiện.

2. Hội đồng triển khai kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với công tác thi đua, khen thưởng ở các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các doanh nghiệp; các huyện, thị xã, thành phố; các cụm, khối thi đua.

#### **Điều 10. Chế độ thông tin báo cáo**

1. Hội đồng thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Nhà nước và các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.



2. Các Thành viên Hội đồng có trách nhiệm báo cáo định kỳ 6 tháng và cả năm về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, công tác được phân công cho Chủ tịch Hội đồng (thông qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh - Cơ quan Thường trực Hội đồng). Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 15/7, báo cáo năm gửi trước ngày 15/1 năm sau, Thành viên Hội đồng không thực hiện báo cáo theo quy định xem như không hoàn thành nhiệm vụ đã được Chủ tịch Hội đồng phân công.

#### **Chương IV**

### **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC VÀ KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 11. Đối với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp**

1. Hội đồng chấp hành sự chỉ đạo, hướng dẫn thống nhất của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương về chủ trương, phương hướng triển khai nhiệm vụ, công tác và các quy định của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các doanh nghiệp; các huyện, thị xã, thành phố; các Cụm, Khối thi đua là quan hệ chỉ đạo và phối hợp.

**Điều 12.** Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các doanh nghiệp; các huyện, thị xã, thành phố; các Cụm, Khối thi đua có trách nhiệm triển khai nhiệm vụ, công tác theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của Hội đồng; cung cấp thông tin, báo cáo kết quả thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.

#### **Điều 13. Khen thưởng, xử lý vi phạm**

1. Các thành viên Hội đồng, tập thể và cá nhân thuộc Cơ quan Thường trực Hội đồng; các tập thể, cá nhân liên quan có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sẽ được Hội đồng xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng theo quy định.

2. Trường hợp Ủy viên Hội đồng không thực hiện đúng chức trách nhiệm vụ, quyền hạn của mình thì tùy theo mức độ sai phạm, Chủ tịch Hội đồng sẽ nhắc nhở, phê bình hoặc đưa ra Hội đồng biểu quyết để thay thế.

#### **Chương V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 14.** Các Thành viên Hội đồng và Cơ quan Thường trực của Hội đồng có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

**Điều 15.** Quy chế này làm căn cứ hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, không phù hợp, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh sẽ kịp thời đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

